

Số: 206/TB-CĐSL

Sơn La, ngày 30 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
Trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2023 (đợt 4)

Trường Cao đẳng Sơn La thông báo tuyển sinh các ngành/ngành trình độ cao đẳng và trung cấp năm 2023 (đợt 4) như sau:

I. CÁC NGÀNH NGHỀ TUYỂN SINH NĂM 2023

1. Trình độ Cao đẳng

TT	Ngành/ngành	Mã ngành/ngành	TT	Ngành/ngành	Mã ngành/ngành
I. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Vật lý, Hóa học			II. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý		
1	Công nghệ thông tin	6480201	4	Hướng dẫn du lịch	6810103
2	Công nghệ thông tin chất lượng cao	6480202	5	Pháp luật về quản lý hành chính công	6380102
3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303			
III. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Hóa học, Sinh học					
5	Lâm sinh	6620202	6	Chăn nuôi – Thú y	6620120

2. Trình độ Trung cấp

TT	Ngành/ngành	Mã ngành/ngành	TT	Ngành/ngành	Mã ngành/ngành
I. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Vật lý, Hóa học			II. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý		
1	Kế toán doanh nghiệp	5340302	8	Văn thư hành chính	5320301
2	Nghiệp vụ bán hàng	5340119	9	Hướng dẫn du lịch	5810103
3	Tin học ứng dụng	5480205	10	Pháp luật về quản lý hành chính công	5380102
4	Điện – nước	5580212	11	Công tác xã hội	5760101
5	Quản lý đất đai	5850102	12	Dịch vụ pháp lý	5380201
			13	Pháp Luật	5380101
III. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Hóa học, Sinh học					
6	Bảo vệ môi trường đô thị	5850104	14	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	5620111
7	Lâm sinh	5620202	15	Chăn nuôi – Thú y	5620120
IV. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Ngữ văn, năng khiếu					
16	Quản lý văn hóa	5340436	17	Organ	5210224

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN ĐĂNG KÝ

1. Đối với các ngành/ngành trình độ Cao đẳng

1.1. Đối tượng tuyển sinh

- **Đối tượng tuyển sinh:** Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; học sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Khu vực tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước và các tỉnh Bắc Lào.

1.2. Tiêu chí xét tuyển

- **Người học đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:** Xét điểm năm học lớp 12 bậc THPT hoặc tương đương kết quả 03 môn học theo tổ hợp các môn xét tuyển của từng ngành/ngành.

- **Người học có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Xét điểm các môn văn hóa THPT do cơ sở đào tạo cấp theo quy định với kết quả điểm trung bình cộng của các môn xét tuyển theo tổ hợp các môn xét tuyển của từng ngành/ngành.

- **Lưu học sinh nước ngoài:** Đã tốt nghiệp các cấp học ở giáo dục phổ thông và đạt trình độ tiếng Việt tương đương B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài được miễn yêu cầu về điều kiện tiếng Việt.

1.3. Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống đến hết chỉ tiêu (đã trừ các chỉ tiêu đối với LHS nước ngoài) của từng ngành/ngành theo công thức: $ĐXH = ĐXT + UTĐT + UTKV$

ĐXH: Điểm xếp hạng; **ĐXT:** Điểm xét tuyển; **UTĐT:** Điểm ưu tiên theo đối tượng; **UTKV:** Điểm ưu tiên theo khu vực.

2. Đối với ngành/ngành trình độ trung cấp

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

- **Đối với các ngành/ngành** (thi tuyển kết hợp với xét tuyển)

TT	Ngành, nghề tuyển sinh	Mã ngành, nghề	Đối tượng tuyển sinh
1	Organ	5210224	- Hệ 4 năm: Tuổi từ 14 trở lên, trình độ văn hóa: Học xong lớp 8 THCS trở lên. - Hệ 6 năm: Tuổi từ 12 đến 14, trình độ văn hóa: Học xong lớp 6 THCS trở lên.
2	Quản lý văn hóa	5340436	Tốt nghiệp từ THCS trở lên

- Đối với các ngành/ngành còn lại: Thí sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.

2.2. Tiêu chí, nguyên tắc xét tuyển:

a. Đối với ngành/ngành xét tuyển 03 môn văn hóa

- Đã tốt nghiệp THCS trở lên.

- Xét điểm học bạ lớp 9 bậc THCS, lớp 12 bậc THPT với kết quả 3 môn học theo tổ hợp xét tuyển từng ngành/ngành.

- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu từng ngành/ngành theo Công thức:

$ĐXH = ĐXT + UTĐT + UTKV$, trong đó: **ĐXH**: Điểm xếp hạng; **ĐXT**: Điểm xét tuyển (điểm tổng kết 3 môn học lớp 9 hoặc lớp 12 theo tổ hợp xét tuyển); **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

b. Đối với ngành/ngành thi tuyển kết hợp với xét tuyển

- Xét điểm học bạ lớp gần nhất với kết quả 2 môn học Toán, Ngữ văn kết hợp với điểm thi năng khiếu.

- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu từng ngành/ngành theo công thức:

$$ĐXT = ĐM1 + ĐM2 + ĐNK + UTĐT + UTKV$$

Trong đó: **ĐXT**: Điểm xét tuyển; **ĐM1**: Điểm môn Toán; **ĐM2**: Điểm môn Ngữ văn; **ĐNK**: Điểm thi năng khiếu; **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

Ghi chú: Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển nhiều hơn thì lấy điểm thi năng khiếu (nếu vẫn bằng điểm nhau thì xét điểm trung bình trung môn Ngữ văn) lấy điểm từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Hồ sơ dự tuyển

3.1. Trình độ trung cấp gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển trình độ trung cấp (*Phụ lục 02*).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THCS trở lên; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (*giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời*) THCS trở lên.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

3.2. Trình độ cao đẳng gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển trình độ cao đẳng; (*Phụ lục 02*).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THPT hoặc tương đương; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (*giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời*) THCS, THPT, trung cấp hoặc tương đương.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

3.3. Đối với người học tốt nghiệp trình độ trung cấp đăng ký xét tuyển học cao đẳng:

- Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng; (*Phụ lục 02*).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng trung cấp và giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

3.4. Đối với người học là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Quyết định cử đi học của đơn vị hoặc văn bản tương đương và đảm bảo điều kiện được quy định tại điểm a, b và c Khoản 2 điều này.

3.5. Đối với học sinh người nước ngoài (Lưu học sinh Lào)

Một (01) bộ hồ sơ bằng tiếng Lào và bản dịch bằng tiếng Việt gồm các giấy tờ sau:

- Quyết định cử đi học của cấp có thẩm quyền (bộ và tỉnh);
- Chứng chỉ tiếng Việt tương đương **B2** (bậc 4/6) trở lên theo khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015;

- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THPT hoặc tương đương; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp.

- Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng; (*Theo mẫu Phụ lục 04*).

- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo;

- Ảnh 4x6 (04 ảnh);

- Bản sao Hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam.

4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

4.1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

- Nhóm ưu tiên 1 (UT1): Được cộng 2 điểm

- Nhóm ưu tiên 2 (UT2): Được cộng 1 điểm

4.2. Chính sách tuyển thẳng

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc

- Người đã trúng tuyển vào, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ.

- Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải.

- Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học.

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

- Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo được tuyển thẳng trình độ cao đẳng.

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- + Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

4.3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng

Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh

4.4. Chính sách ưu tiên theo khu vực

- Khu vực 1 (KV1): Được cộng 0,75 điểm
- Khu vực 2 (KV2): Được cộng 0,5 điểm
- Khu vực 3 (KV3): Được cộng 0,25 điểm

(Chi tiết tại phụ lục 01 - Thông tư số 05/2021/TT-BLĐT BXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

5. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- **Thời gian:** Từ ngày 30/08/2023.
- **Địa điểm nhận hồ sơ:** Trung tâm Tuyển sinh – Hướng nghiệp và Giới thiệu việc làm Trường Cao đẳng Sơn La

Địa chỉ: 310 Đường Lê Duẩn, Tổ 2, Phường Chiềng Sinh, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La

* **Lưu ý:** Nhà trường phối hợp với Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh tổ chức đào tạo song song chương trình Giáo dục thường xuyên bậc Trung học phổ thông và chương trình trung cấp (sau khi hoàn thành chương trình học và đủ điều kiện được cấp bằng trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT).

- Tư vấn tuyển sinh liên hệ theo số điện thoại:

- + **Máy bàn:** 02123.874.546;
- + **Di động:** 0983.743.932; 0982.317.349; 0988.907.080; 0988.799.119; 0329.903.929.

- Ngoài ra thí sinh tham khảo trên trang Websiz nhà trường liên quan đến công tác tuyển sinh tại địa chỉ <http://www.cdsonla.edu.vn>

6. Thời gian dự kiến xét tuyển:

TT	Các đợt tuyển sinh	Thời gian nhận hồ sơ đăng ký	Thời gian xét tuyển và thông báo trúng tuyển (dự kiến)	Ghi chú
1	Đợt 3	Từ ngày 30/08/2023 đến ngày 14/09/2023	Từ ngày 14-15/9/2023	
2	Các đợt tiếp theo cứ 15 ngày Nhà trường tổ chức xét tuyển một đợt.			

Kết thúc mỗi đợt tuyển sinh nhà trường tiếp tục thông báo tuyển sinh các đợt tiếp theo.

III. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI HỌC

Người học được bố trí chỗ ở trong khu nội trú; được hưởng học bổng chính sách, học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ vay vốn tín dụng để học tập theo quy định hiện hành của Nhà nước:

1. Được miễn học phí đối với người học tốt nghiệp THCS vào học trung cấp.

2. Được hưởng học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với người học là người dân tộc thiểu số với mức: **140.000đ/người/tháng** (*hưởng 12 tháng/năm*).

3. Người học được hưởng chế độ nội trú nếu thuộc các đối tượng sau:

3.1. Người học là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo; cận nghèo; người khuyết tật hoặc người học là người dân tộc La Ha sẽ được hưởng mức tiền là: **1.490.000đ/người/tháng** (*hưởng 12 tháng/năm*).

3.2. Người học tốt nghiệp các trường Phổ thông dân tộc nội trú; người học người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới sẽ được hưởng mức tiền là: **1.192.000đ/người/tháng** (*hưởng 12 tháng/năm*).

3.3. Người học là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo; cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới sẽ được hưởng mức tiền là: **894.000đ/người/tháng** (*hưởng 12 tháng/năm*).

Ngoài ra, người học có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La được hưởng hỗ trợ của tỉnh như sau:

4. Khuyến khích 01 lần **1.000.000đ/người** cho người học học trung cấp; **2.000.000đ/người** cho người học học cao đẳng là người dân tộc Mông, Dao, Khơ Mú, La Ha, Kháng, Xinh Mun, Lào; con liệt sỹ; con thương binh hạng 1/4 (*nếu là học sinh nữ được hưởng thêm 1.000.000 đ/người*).

5. Người học không thuộc diện được hưởng chế độ hỗ trợ trong mục 3.1, 3.3.2, 3.3 ở trên thì được tỉnh hỗ trợ cụ thể như sau:

5.1. Là người dân tộc thiểu số được hưởng **447.000đ/tháng** (*hưởng 11 tháng/năm*).

5.2. Người học có hộ khẩu thường trú tại các xã, bản thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hoặc là người dân tộc Mông, Dao, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Lào được hưởng **596.000đ/tháng** (*hưởng 11 tháng/năm*).

6. Đối với Lưu học sinh:

- Lưu học sinh các tỉnh nước CHDCND Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác tại tỉnh Sơn La (diện ngân sách) được hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh Sơn La.

- Được đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định; Được cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ học tập phù hợp với điều kiện của Nhà trường; Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể dục, thể thao của Nhà trường.

- Được về nước nghỉ hè, nghỉ lễ, được mời thân nhân đến thăm theo quy định của Việt Nam; được nghỉ phép, nghỉ ốm hoặc nghỉ để chữa bệnh khi có sự đồng ý của các cơ sở đào tạo.

- Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

IV. ĐỐI VỚI HỌC SINH TỐT NGHIỆP THCS HỌC TRUNG CẤP VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP THPT

Người học tốt nghiệp THCS vào học chương trình đào tạo trình độ Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La được hưởng các quyền lợi như sau:

1. Được hưởng các quyền lợi tại *mục III* tùy theo từng đối tượng.
2. Được đăng ký tham gia học chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp Trung học phổ thông (THPT) (*vừa học chương trình đào tạo trình độ trung cấp vừa học chương trình GDTX bậc THPT*).
3. Người học hoàn thành chương trình đào tạo trình độ trung cấp được cấp bằng trung cấp tương ứng với chuyên ngành đăng ký học; Người học hoàn thành chương trình đào tạo GDTX bậc THPT và dự thi tốt nghiệp THPT nếu đạt yêu cầu thì được cấp bằng tốt nghiệp THPT (*Người học nếu tham gia học cùng lúc 02 chương trình sau khi hoàn thành chương trình học và đủ điều kiện được cấp bằng trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT*).

Trường Cao đẳng Sơn La trân trọng thông báo đến các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có nhu cầu đào tạo được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị;
- Các đơn vị trong trường;
- Ban Truyền thông (Trang P.TC-HC);
- Lưu VT, T.TSVL (05 bản).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long